

Hòa Bình, ngày 12 tháng 01 năm 2012

KẾ HOẠCH

Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020

Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 07/6/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2010 - 2020;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020 Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, với các nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

I. Mục đích:

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ trong nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2010 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 của UBND tỉnh Hòa Bình.

- Phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo đảm bảo tiến độ xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

II. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới phải bám sát tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo (tiêu chí 5 và 14) ban hành theo quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để triển khai, thực hiện xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Trên cơ sở Kế hoạch xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo, các phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết các nội dung đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

I. Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2011 lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

1. Các giải pháp đã triển khai thực hiện:

1.1. Đối với việc tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

- Sở GD&ĐT tích cực tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia;

- Các cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương đều quán triệt sâu sắc công tác này được thể hiện rõ trong Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; xây dựng Đề án, kế hoạch triển khai xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia theo từng giai đoạn, từng năm; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các nhà trường thực hiện.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã khảo sát, xây dựng chỉ tiêu và kế hoạch tiến độ xây dựng trường chuẩn Quốc gia đến năm 2015 và từng giai đoạn; chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hướng dẫn xây dựng trường chuẩn Quốc gia đến các trường THCS, Tiểu học, Mầm non. Sở GD&ĐT tham mưu với UBND thành lập đoàn kiểm tra, công nhận các trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Sở Giáo dục và Đào tạo lồng ghép triển khai công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia trong Hội nghị tổng kết năm học và triển khai nhiệm vụ năm học mới.

- Phòng GD&ĐT tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, các Hội trên địa bàn để chỉ đạo thực hiện việc xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia.

- Các nhà trường kiện toàn Ban chỉ đạo, lập kế hoạch triển khai, tự kiểm tra, rà soát lại các tiêu chuẩn, tiêu chuẩn đạt và chưa đạt, tìm biện pháp khắc phục, đồng thời thực hiện tốt việc huy động các nguồn lực, tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, tham mưu tốt với chính quyền địa phương để đẩy mạnh việc xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

1.2. Đối với công tác phổ cập giáo dục THCS:

*** Đối với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục tỉnh Hòa Bình.**

- Sở Giáo dục và Đào tạo:

+ Ban hành Kế hoạch số 13/KH-BCĐ ngày 06/01/2011 về thực hiện công tác phổ cập giáo dục năm 2011 tỉnh Hòa Bình.

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 14/3/2011 về việc công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học chống mù chữ, Phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi và Phổ cập giáo dục THCS các huyện, thành phố tỉnh Hòa Bình.

+ Tổ chức Hội nghị giao ban trực tuyến về công tác phổ cập giáo dục ngày 24/5/2011 và 09/9/2011.

+ Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện và kết quả đạt được về công tác phổ cập giáo dục và xây dựng xã hội học tập tại 11 huyện, thành phố từ 21/6 đến 15/7/2011 và kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD các huyện, thành phố từ 25/11 đến 8/12/2011.

+ Tổ chức tập huấn về chương trình, tài liệu và phương pháp giảng dạy cho 165 giáo viên dạy chương trình bổ túc THCS của 11 huyện, thành phố nhằm củng cố và nâng cao chất lượng các lớp phổ cập giáo dục THCS.

+ Đề nghị UBND tỉnh bổ sung nội dung chỉ thực hiện công tác phổ cập giáo dục năm 2011 tại Công văn số 1088/SGD&ĐT-KHTC&GDTX ngày 10/6/2011.

+ Đề nghị Sở Tài chính bổ sung nội dung chỉ thực hiện công tác phổ cập giáo dục năm 2011 tại Công văn số 1186/SGD&ĐT-KHTC&GDTX ngày 29/6/2011.

- *Sở Tài chính:*

+ Ban hành hướng dẫn số 677/STC-TCHCSN ngày 06/5/2011 về việc quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia năm 2011 trong đó có nội dung chi kinh phí giáo dục THCS.

+ Trình UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh nội dung chi hỗ trợ phổ cập giáo dục THCS thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2011 tại Công văn số 148/TTr/STC-TCHCSN ngày 30/6/2011 của Sở Tài chính.

- *Các ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo PCGD tỉnh* đều có văn bản hướng dẫn thực hiện công tác PCGD theo ngành, theo lĩnh vực quản lý: Tỉnh Đoàn Hòa Bình với nội dung "vận động đối tượng trong độ tuổi bỏ học đi học các lớp phổ cập giáo dục"; Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh với nội dung "Xóa mù chữ cho phụ nữ và trẻ em gái"; Hội Nông dân với nội dung "nâng cao trình độ văn hóa cho lao động nông thôn"; Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hòa Bình với nội dung "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", Liên đoàn lao động tỉnh với nội dung "nâng cao trình độ văn hóa và tay nghề đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động"...

*** Đối với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các huyện, thành phố.**

- *Các phòng GD&ĐT huyện, thành phố:*

+ Từ tháng 1 đến tháng 3/2011, 11/11 huyện, thành phố đã xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện công tác PCGD và xây dựng XHHT năm 2011.

+ Chỉ đạo các trường THCS phân công giáo viên tham gia vận động học viên đi học các lớp bổ túc THCS nhằm duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

+ Từ 15/6 đến 10/7/2011, 11/11 phòng GD&ĐT huyện, thành phố đã tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện và kết quả đạt được về công tác PCGD và xây dựng XHHT 6 tháng đầu năm 2011 tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn; kiểm tra công nhận; Chủ động kiểm tra công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS trong tháng 10/2011.

+ Từ ngày 10/7 đến 25/8/2011, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố đã tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học bổ túc THCS cho 249 giáo viên trực tiếp giảng dạy các lớp phổ cập giáo dục THCS.

+ Tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra, thống kê, lập hồ sơ PCGD năm 2011 cho cán bộ quản lý, cán bộ chuyên trách trực tiếp thực hiện nhiệm vụ PCGD.

+ Tập trung chỉ đạo tổng điều tra trình độ dân trí tháng 9/2011, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện PCGD năm 2011.

+ Chỉ đạo các nhà trường thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chú trọng đến chất lượng mũi nhọn, thực hiện các biện pháp duy trì sĩ số, chống học sinh bỏ học ở các cấp học.

+ Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện PCGD giai đoạn 2001 - 2010 tại 11 huyện, thành phố, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD giai đoạn 2011 - 2015.

+ Chỉ đạo mở các lớp bổ túc THCS tại các xóm, bản tạo điều kiện thuận lợi để mọi người có thể tham gia học tập nâng cao trình độ.

+ Rà soát các xã, phường, thị trấn có đạt chuẩn với tỉ lệ thấp tại thời điểm tháng 12 năm 2010, có nguy cơ không đạt chuẩn năm 2011, để tập trung sự chỉ đạo, vận động tối đa các đối tượng trong độ tuổi PCGD ra lớp, góp phần duy trì và nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của đơn vị.

+ Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện thông qua hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ PCGD: Trong năm 2011, các phòng GD&ĐT đã ban hành 138 văn bản, trong đó Phòng GD&ĐT Cao Phong 15 văn bản; Đà Bắc 14; Kim Bôi 13; Kỳ Sơn 9; Lạc Sơn 18; Lạc Thủy 10; Lương Sơn 11; Mai Châu 9; Tân Lạc 12; Thành phố 14; Yên Thủy 13 văn bản.

- Các trường THPT, các TTGDTX trực tiếp tham gia làm thành viên ban chỉ đạo PCGD huyện, thành phố, đã tích cực tham gia các hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD cấp huyện.

- Các ban ngành thành viên ban chỉ đạo PCGD huyện, thành phố đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ của mình, điển hình như Phòng lao động TBXH huyện Cao Phong; Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, Hội phụ nữ của huyện Yên Thủy; Đoàn thanh niên và Hội Liên hiệp phụ nữ của Huyện Lạc Thủy.

- Các huyện ủy, thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố đã quan tâm lãnh đạo chỉ đạo về công tác phổ cập giáo dục: UBND các huyện, thành phố đều ban hành Quyết định kiện toàn ban chỉ đạo PCGD huyện, thành phố; ban hành Kế hoạch PCGD năm 2011 của huyện, thành phố. Đặc biệt ở huyện Đà Bắc, Huyện ủy và UBND huyện Đà Bắc ban hành Chỉ thị số 04 và 05 ngày 24/02/2011 về việc tăng cường thực hiện công tác PCGD năm 2011.

1.3 Đối với công tác vận động học sinh THCS vào học THPT (2 hệ) và học nghề:

- Tuyên truyền, vận động làm thay đổi nhận thức của xã hội: Học sinh tốt nghiệp THCS có nhiều lựa chọn để tiếp tục học, tùy theo năng lực và điều kiện của bản thân và gia đình để tham gia học THPT, TCCN, học nghề để có thể phục vụ tốt hơn trong nghiên cứu hoặc lao động sản xuất. Việc tuyên truyền được thực hiện thông qua các hội nghị triển khai nhiệm vụ, tổng kết năm học, các cuộc họp phụ huynh học sinh.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục và tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông. Phát triển mô hình vừa dạy văn hóa vừa dạy nghề để thu hút và tạo điều kiện cho học sinh tham gia học tập.

- Tổ chức điều tra nhu cầu học tập và tạo điều kiện, cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo của các trường THPT, TTGDTX trên địa bàn.

- Đầu tư CSVC, thiết bị dạy và học cho các trường THPT, các TTGDTX.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn đối với các trường THPT và các TTGDTX trên địa bàn.

1.4 Đối với công tác dạy nghề cho người lao động:

- Hỗ trợ tài chính cho học sinh dân tộc, học sinh nghèo và những cơ sở đào tạo tuyển học sinh tốt nghiệp THCS vào học nghề.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội thực hiện quyết định 1956/QĐ - TTg ngày 15/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về dạy nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Tổ chức điều tra nhu cầu học tại các xã, phường, thị trấn. Mở các lớp chuyên đề, các lớp dạy nghề tại các TTHTCĐ đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động.

- Củng cố, phát triển các TTHTCĐ xã, phường, thị trấn tạo điều kiện để mọi người dân có thể tham hoạt động và học tập nâng cao trình độ.

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề cho các TTGDTX và các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy nghề trong tỉnh.

2. Kết quả đạt được:

2.1 Tỷ lệ trường học có CSVC đạt chuẩn Quốc gia: Chưa đạt NTM

Tổng số: 137/676 trường có CSVC đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 20,3%.
Thiếu 49,7% so với tiêu chí NTM.

Trong đó:

Mầm non: 27/226 trường có CSVC đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 11,9%

Tiểu học: 77/220 trường có CSVC đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 35%

THCS: 33/230 trường có CSVC đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 14,3%

2.2 Phổ cập giáo dục THCS: Đạt tiêu chí NTM

- Tỷ lệ đối tượng 15 - 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (tỷ lệ đạt chuẩn phổ cập THCS): 49.108/54.249 người, đạt tỷ lệ 90,5%. Vượt 10,5% so với tiêu chí NTM.

- Số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn: 209/210 đơn vị; 01 xã không đạt chuẩn là xã Hang Kia - Mai Châu. Toàn tỉnh duy trì 11/11 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

2.3 Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề): Đạt tiêu chí NTM.

Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2011: 11.563 em.

Số vào học THPT (2 hệ) và học nghề: 9.523, đạt tỷ lệ 82,4%. Vượt 12,4% so với tiêu chí nông thôn mới.

2.4 Tỷ lệ lao động qua đào tạo: Đạt tiêu chí NTM.

Tổng số người lao động (từ 16 đến 60 với nam và từ 16 đến 55 với nữ) là: 568.094 người.

Trong đó, số lao động được đào tạo (chỉ tính những người có văn bằng, chứng chỉ đào tạo từ 3 tháng trở lên): 165.457 người, đạt tỷ lệ 29,1%. vượt 9,1% so với tiêu chí nông thôn mới.

II. Kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020 lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho mọi người dân tham gia học tập nâng cao trình độ, góp phần nâng cao dân trí đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở mỗi địa phương trong toàn tỉnh.

Đến năm 2015, toàn tỉnh Có 25% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí về xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đến năm 2020 đạt 60%.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ trường học có CSVC đạt chuẩn Quốc gia: Đến năm 2015, toàn tỉnh có 242 trường Mầm non, Tiểu học và THCS cơ sở vật chất đạt chuẩn Quốc gia. tỷ lệ 36,2%, trong đó Mầm non 54 trường đạt 25%; Tiểu học 108 trường đạt 49%; THCS 80 trường đạt 35%. Đến năm 2020, toàn tỉnh có 389 trường Mầm non, Tiểu học và THCS đạt chuẩn Quốc gia.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS: Đến năm 2015, toàn tỉnh có 209/210 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn. (01 xã chưa đạt là Hang Kia - Mai Châu). Đến năm 2020, toàn tỉnh có 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

- Đến năm 2015, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học phổ thông (2 hệ) và học nghề đạt trên 90%, trong đó 85% trở lên học sinh vào THPT (2 hệ) và 5% trở lên học sinh đi học các trường dạy nghề. Đến năm 2020, số học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT (2 hệ) và học nghề đạt 98%.

- Đến năm 2015, tỷ lệ lao động độ tuổi 16 - 60 đối với Nam và 16-55 đối với Nữ được đào tạo đạt trên 45%. Đến năm 2020 đạt 70%.

* Đến năm 2015, toàn tỉnh có 53 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Năm 2020, có 126 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Các giải pháp chủ yếu:

3.1 Đối với công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/2010/CT-UBND ngày 29/10/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia.
- Xây dựng, quy hoạch phát triển trường học đạt chuẩn Quốc gia.
- Tập trung kinh phí đầu tư cơ sở vật chất có trọng tâm, trọng điểm theo quy hoạch trường chuẩn Quốc gia và theo Kế hoạch xây dựng Nông thôn mới của đơn vị. Tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, của Tỉnh và của địa phương, các tổ chức phi chính phủ, huy động kinh phí từ nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội để tăng nguồn lực xây dựng trường chuẩn.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng theo quy định trường chuẩn.
- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và phụ huynh, gia đình học sinh, xây dựng môi trường lành mạnh để quản lý, chăm sóc và giáo dục học sinh.
- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

3.2 Đối với công tác phổ cập giáo dục THCS:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp. Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, các ban, ngành thành viên xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo chức năng riêng của từng ngành. Tổ chức các Hội nghị triển khai, hướng dẫn về công tác phổ cập giáo dục THCS.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cán bộ và nhân dân hiểu đúng về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của mỗi công dân trong việc thực hiện phổ cập giáo dục THCS.
- Các Ban ngành đoàn thể xây dựng quy chế phối hợp với Sở GD&ĐT trong việc vận động và duy trì học viên các lớp phổ cập giáo dục THCS.
- Tổng điều tra phổ cập giáo dục vào tháng 9 hàng năm, đánh giá thực trạng về trình độ dân trí, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch huy động các đối tượng ra lớp phổ cập giáo dục THCS.
- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề, tổ chức dự giờ thăm lớp, áp dụng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nâng cao chất lượng bài soạn, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt truyền thống nhằm duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng đối với các lớp phổ cập giáo dục THCS.
- Tập trung chỉ đạo với những đơn vị có tỷ lệ đạt chuẩn phổ cập THCS thấp, những đơn vị chưa đạt chuẩn phổ cập THCS.
- Từng bước xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo chất lượng với tinh thần trách nhiệm cao.
- Có chính sách hỗ trợ đặc biệt, đủ mạnh đối với giáo viên giảng dạy tại các địa bàn khó khăn, nhất là các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc.
- Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, tạo phong trào toàn dân chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói chung, trong đó có phổ cập giáo dục THCS.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của Ban chỉ đạo PCGD các cấp, kịp thời chấn chỉnh, hạn chế những tồn tại, yếu kém đồng thời phát huy những ưu điểm để củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

3.3 Đối với công tác vận động học sinh THCS vào học THPT (2 hệ) và học nghề:

- Tích cực tham mưu thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ chính trị về việc thực hiện phổ cập giáo dục, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt việc huy động và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo hướng tăng nhanh tỷ lệ học sinh vào học ở các trường TCCN, các trường dạy nghề.

- Liên kết, phối hợp với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh tuyển dụng học sinh sau THCS qua đào tạo nghề.

- Tạo điều kiện để học sinh học học nghề được học liên thông lên các cấp học cao hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông. Phát triển mô hình vừa dạy văn hóa vừa dạy nghề để thu hút và tạo điều kiện cho học sinh tham gia học tập.

- Tổ chức điều tra nhu cầu học tập và tạo điều kiện, cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo của các trường THPT, TTGDTX trên địa bàn.

- Tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị dạy và học cho các trường THPT, các TTGDTX, các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy nghề.

3.4 Đối với công tác dạy nghề cho người lao động:

- Phối hợp với các cơ sở dạy nghề trong và ngoài tỉnh, các nghề nhân, thợ bậc cao, cùng đội ngũ giáo viên nghề tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, dài hạn cho người lao động.

- Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên dạy nghề trong các TTGDTX, các cơ sở giáo dục trong tỉnh có tổ chức dạy nghề, được bổ sung hàng năm và được cử đi đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ trong các trường sư phạm, khoa sư phạm kỹ thuật.

- Tăng cường CSVC, các trang thiết bị phục vụ học nghề trong các Trung tâm GDTX, các cơ sở dạy nghề trong tỉnh

- Phát triển những nghề có thế mạnh, những nghề truyền thống, những nghề phù hợp với lao động địa phương; phù hợp với nhu cầu của người lao động và nhu cầu cung ứng lao động của xã hội.

- Tổ chức điều tra, tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên, người lao động, học viên trong trung tâm và học sinh lớp 9, học sinh lớp 12 các trường THCS, THPT trên địa bàn, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

- Phát triển hình thức vừa học văn hóa vừa học nghề trong các TTGDTX và các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy nghề.

- Phát huy vai trò của TTHTCĐ trong việc dạy nghề cho người lao động.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời liên kết với các trường, trung cấp, cao đẳng nghề trong và ngoài tỉnh, các tổ chức chính trị, các tổ chức đoàn thể, hội nông dân, hội phụ nữ, trung tâm dạy nghề huyện, thành phố mở các lớp sơ cấp, trung cấp nghề cho học viên trong trung tâm, người lao động

- Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và xã hội tổ chức học nghề cho người lao động theo quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch và ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với các Sở Tài chính, Kế hoạch đầu tư thực hiện công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đối với các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ về dạy nghề cho nông dân.

- Tổng hợp tình hình thực hiện xây dựng Nông thôn mới báo cáo UBND tỉnh vào ngày 26 hàng tháng.

- Tổ chức tổng kết tình hình và kết quả thực hiện xây dựng Nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo vào tháng 12 hàng năm.

- Kiểm tra việc triển khai, thực hiện ở cơ sở

II. Phòng GD&ĐT:

- Xây dựng Kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới cho từng năm và cho cả giai đoạn 2012 - 2015.

- Tập trung chỉ đạo xã (phường, thị trấn) điểm được lựa chọn xây dựng Nông thôn mới, đảm bảo đạt chuẩn về lĩnh vực giáo dục và đào tạo vào tháng 12/2012.

- Quy hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, đảm bảo đến 2015 toàn huyện có 25% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Kiểm tra, đôn đốc các xã, phường, thị trấn thực hiện xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tập trung đầu tư các nguồn lực xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

- Chỉ đạo các trường THCS làm tốt công tác tư vấn nghề nghiệp đối với HS lớp 9.

- Tổ chức các lớp dạy nghề theo cho người lao động tại TTHTCĐ.

- Làm đầu mối trên địa bàn, tổng hợp báo cáo định kỳ tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo về Sở GD&ĐT vào ngày 20 hàng tháng .

III. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT:

1. Các trường THPT, Phổ thông dân tộc Nội trú tỉnh:

- Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10.

- Tổ chức các lớp dạy nghề và tư vấn nghề nghiệp cho học sinh.
- Phối hợp với phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Các Trung tâm GDTX:

- Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10
- Phát triển loại hình vừa học văn hóa, vừa học nghề.
- Phối hợp với các TTHTCĐ điều tra, tổ chức dạy nghề cho người lao động.
- Phối hợp với Phòng LĐ TBXH huyện, thành phố tổ chức các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn.
- Phối hợp với phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp:

- Phối hợp với các trường THPT, phổ thông dân tộc nội trú dạy nghề cho học sinh.
- Phát triển các lớp dạy nghề cho người lao động.
- Liên kết với các cơ sở dạy nghề trong và ngoài tỉnh mở các lớp đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng nghề cho lao động xã hội.
- Phối hợp với phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình:

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề.
- Mở các chuyên ngành dạy nghề phù hợp với nhu cầu lao động xã hội.

5. Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình.

- củng cố và phát triển các ngành, nghề hiện có. Phát triển các nghề mới.
- Liên kết với các cơ sở dạy nghề trong và ngoài tỉnh dạy nghề cho học sinh và các đối tượng ngoài xã hội.

IV. Các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS:

- Tăng cường vận động, tuyên truyền tới phụ huynh về vị trí, vai trò của giáo dục và đào tạo đối với phát triển bền vững.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các nhà trường, có giải pháp tích cực chống học sinh bỏ học.
- Đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chương trình theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.
- Tăng cường tự học tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ.
- Củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS, Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Tích cực tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đầu tư CSVC, thiết bị phục vụ dạy và học, xây dựng trường chuẩn Quốc gia.
- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo, gửi phòng GD&ĐT trước ngày 15 hàng tháng..

D. LỘ TRÌNH CÔNG NHẬN XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN) ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO:

TT	Huyện, thành phố	Tổng số xã	Lộ trình công nhận					Đến năm 2020
			2012	2013	2014	2015	Cộng	
1	Cao Phong	13	1	0	1	1	3	8
2	Đà Bắc	20	1	1	1	2	5	12
3	Kim Bôi	28	1	2	2	2	7	17
4	Kỳ Sơn	10	1	0	1	1	3	6
5	Lạc Sơn	29	1	2	2	2	7	17
6	Lạc Thủy	15	1	1	1	1	4	9
7	Lương Sơn	20	1	1	1	2	5	12
8	Mai Châu	23	1	1	1	2	6	14
9	Tân Lạc	24	1	1	2	2	6	14
10	Thành phố	15	1	1	1	1	4	9
11	Yên Thủy	13	1	0	1	1	3	8
Tổng cộng		210	11	10	15	17	53	126

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020. Các đơn vị căn cứ Kế hoạch của Sở GD&ĐT để xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở GD&ĐT để nghiên cứu giải quyết./. *Thư*

Nơi nhận:

- BCD 800 tỉnh (để b/c);
- VP điều phối tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, PGD Sở;
- Các phòng CN, CM, NV Sở;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu VT, GDTX (NT05).



Nguyễn Minh Thành